

Bộ 25 trắc nghiệm Sử Bài 23 lớp 7: Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI - XVIII

Câu 1: Tình hình nông nghiệp ở Đàng Ngoài trước khi xảy ra chiến tranh Nam-Bắc triều như thế nào?

- A. Kinh tế nông nghiệp phát triển, mùa màng bội thu.
- B. Kinh tế nông nghiệp giảm sút, mất mùa, đói kém xảy ra liên miên.
- C. Kinh tế nông nghiệp bình thường, đời sống nông dân ổn định.
- D. Kinh tế nông nghiệp thất thường, mất mùa xen kẽ với được mùa.

Câu 2: Ở Đàng Trong chúa Nguyễn tích cực phát triển nông nghiệp nhằm mục đích chính là gì?

- A. An cư lạc nghiệp, làm giàu cho chúa Nguyễn.
- B. Chiêu mộ dân từ Đàng Ngoài vào Đàng Trong.
- C. Xây dựng cơ sở vật chất mạnh để chống lại họ Trịnh.
- D. Sản xuất được nhiều nông sản để buôn bán, trao đổi với nước ngoài.

Câu 3: Đâu không phải là biện pháp chúa Nguyễn sử dụng để khuyến khích khai hoang?

- A. Cung cấp nông cụ, lương ăn, lập làng ấp.
- B. Khuyến khích nhân dân về quê quán làm ăn.
- C. Tha tô thuế binh dịch 3 năm.
- D. Phát tiền vàng cho nhân dân khai hoang.

Câu 4: So với kinh tế Đàng Trong thì kinh tế Đàng Ngoài

- A. phát triển hơn.
- B. ngưng trệ hơn.
- C. ngang bằng.
- D. lúc phát triển hơn, lúc kém hơn.

Câu 5: Chúa Trịnh, chúa Nguyễn có thái độ như thế nào trong việc mua bán với người nước ngoài?

- A. Khuyến khích mua bán, trao đổi với thương nhân ước ngoài.
- B. Bế quan tỏa cảng, không cho giao thương với người nước ngoài.
- C. Ban đầu tạo điều kiện cho thương nhân nước ngoài vào buôn bán. Về sau hạn chế ngoại thương.
- D. Ban đầu hạn chế ngoại thương nhưng càng về sau càng khuyến khích buôn bán với thương nhân nước ngoài.

Câu 6: Đâu là phố cảng lớn nhất Đàng Trong vào thế kỉ XVI-XVIII?

- A. Phố Hiến.
- B. Hội An.
- C. Vân Đồn.
- D. Đomea.

Câu 7: Từ thế kỉ XVI-XVII, tôn giáo nào được giới cầm quyền đề cao?

- A. Đạo giáo.
- B. Phật giáo.
- C. Ki-tô giáo.
- D. Nho giáo.

Câu 8: Người có công lớn nhất đối với sự ra đời của chữ Quốc ngữ là ai?

- A. Alexandre de Rhôdes.
- B. Chúa Nguyễn.
- C. Chúa Trịnh.
- D. Vua Lê.

Câu 9: Vì sao các Chúa lại ra sức ngăn cấm việc truyền đạo Thiên Chúa?

- A. Vì không muốn nhân dân ta theo đạo Thiên Chúa.
- B. Vì sợ các giáo sĩ bên cạnh truyền đạo sẽ do thám nước ta.
- C. Vì cho rằng đạo Thiên Chúa không phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc.

D. Vì đạo Thiên Chúa không phù hợp với cách cai trị dân của chúa Trịnh, Nguyễn.

Câu 10: Ở Đàng Ngoài, việc cường hào đem cầm bán ruộng công có ảnh hưởng như thế nào đến đời sống nông dân?

- A. Mất đất, đói khổ, bỏ làng phiêu bạt.
- B. Phải chuyển làm nghề thủ công.
- C. Phải chuyển nghề làm thương nhân.
- D. Phải khai hoang, lập ấp mới.

Câu 11: Sự phát triển nông nghiệp ở Đàng Trong có tác động như thế nào đến tình hình xã hội từ thế kỉ XVI đến XVIII?

- A. Hình thành một tầng lớp địa chủ lớn.
- B. Hình thành một tầng lớp quý tộc.
- C. Hình thành một tầng lớp quan lại.
- D. Hình thành một tầng lớp xã trưởng.

Câu 12: Bát Tràng là làng nghề chuyên sản xuất mặt hàng gì?

- A. Gốm
- B. Dệt vải
- C. Giấy
- D. Tranh

Câu 13: Thành phố cảng lớn nhất ở Đàng Trong vào thế kỉ XVII có tên là

- A. Hội An
- B. Gia Định
- C. Kẻ Chợ
- D. Phó Hiến

Câu 14: Một trong những đề tài chính của văn học chữ Nôm trong các thế kỉ XVI – XVII là gì?

- A. Nêu cao tinh thần thống nhất hai miền.
- B. Kêu gọi nhân dân lật đổ chúa Nguyễn.
- C. Đấu tranh khôi phục quyền lực nhà vua.
- D. Tố cáo sự bất công của xã hội.

Câu 15: Biểu hiện nào chứng tỏ buôn bán nước ta phát triển mạnh ở miền xuôi trong các thế kỉ XVI đến XVII?

- A. nhiều phường hội được thành lập.
- B. chợ làng, chợ huyện, chợ phủ mọc lên khắp nơi.
- C. thương nhân nước ngoài đến buôn bán lâu dài.
- D. nhà nước đóng nhiều thuyền để thuận tiện buôn bán.

Câu 16: Chữ Quốc ngữ ở Việt Nam ra đời xuất phát từ nhu cầu

- A. truyền đạo
- B. viết văn tự
- C. sáng tác văn học
- D. sáng tạo nghệ thuật.

Câu 17: Phật giáo nước ta trong thế kỉ XVI - XVIII có điểm gì nổi bật?

- A. được phục hồi, phát triển
- B. tiếp tục bị suy yếu
- C. không thể phát triển trong dân gian
- D. không có sự thay đổi so với thế kỉ XV

Câu 18: Vì sao nông nghiệp Đàng Trong lại phát triển hơn so với Đàng Ngoài?

- A. Nhờ khuyến khích nông dân sản xuất tại chỗ.
- B. Nhờ việc giảm tô, thuế.
- C. Nhờ khai hoang mở rộng diện tích nông nghiệp.

D. Nhờ chính sách của chúa Nguyễn và điều kiện tự nhiên thuận lợi.

Câu 19: Đâu là nguyên nhân chính dẫn đến xuất hiện các đô thị ở nước ta trong thế kỉ XVII?

- A. Do sự phát triển của kinh tế hàng hóa
- B. Do sự phát triển của sản xuất nông nghiệp trên cả nước
- C. Do chính sách ưu tiên phát triển thương nghiệp của nhà nước
- D. Do vị trí địa lý của Việt Nam

Câu 20: Chữ Quốc ngữ có ưu điểm gì so với chữ Hán và chữ Nôm?

- A. Sự tiện lợi, khoa học và dễ phổ biến.
- B. Sự phong phú, hiện đại và khoa học.
- C. Sự khoa học, nhẹ nhàng và tinh tế.
- D. Sự tiện lợi, phong phú và hiện đại.

Câu 21: Vị trạng nguyên nào là người được mệnh danh là người “lo trước những việc lo của thiên hạ”?

- A. Nguyễn Trãi.
- B. Lê Quý Đôn.
- C. Nguyễn Bình Khiêm.
- D. Ngô Sĩ Liên.

Câu 22: Vì sao chúa Nguyễn và chúa Trịnh lại ngăn cấm các giáo sĩ truyền bá đạo Thiên Chúa vào Đại Việt?

- A. Không phù hợp với cách cai trị của các chúa
- B. Do các chúa nhận thấy âm mưu xâm lược của các giáo sĩ
- C. Do đạo Thiên chúa lấn át ảnh hưởng của đạo Phật
- D. Do đạo Thiên chúa lấn át các tín ngưỡng truyền thống

Câu 23: Nguyên nhân khách quan nào dẫn đến sự hưng thịnh của các đô thị ở Đại Việt trong thế kỉ XVII?

- A. Ảnh hưởng của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.
- B. Ảnh hưởng của cuộc xâm lược của thực dân phương Tây.
- C. Ảnh hưởng của cuộc phát kiến địa lý.
- D. Ảnh hưởng của các cuộc cách mạng tư sản

Câu 24: Đâu là nguyên nhân chính dẫn đến sự phát triển cao của nghệ thuật dân gian trong thế kỉ XVI đến XVIII?

- A. Chính sách tích cực của quan lại từng địa phương.
- B. Nền tảng từ sự phát triển thủ công nghiệp, nông nghiệp.
- C. Xã hội khủng hoảng, phân hóa giàu-nghèo ngày càng sâu sắc.
- D. Nhu cầu sinh hoạt tinh thần của nhân dân ngày càng cao.

Câu 25: Công trình điêu khắc nào ở Bắc Ninh là minh chứng điển hình cho sự phát triển của nghệ thuật dân gian thế kỉ XVI đến XVIII?

- A. Tượng Phật Bà Quan Âm nghìn mắt nghìn tay.
- B. Tượng 18 vị La Hán.
- C. Chuông Quy Điền
- D. Tượng Phật chùa Quỳnh Lâm

Đáp án bộ 25 bài tập trắc nghiệm Lịch sử 7 Bài 23: Kinh tế, văn hóa thế kỉ XVI - XVIII

1.A 2.C 3.D 4.B 5.C 6.B 7.D 8.A 9.B 10.A

11.A 12.A 13.A 14.D 15.B 16.A 17.A 18.D 19.A 20.A 21.C 22.A 23.C 24.D 25.A